

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **283/2022/TLST-VHNGĐ** ngày 06/5/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết:** Anh **Nguyễn Duy D** – sinh năm 1974.

*HKTT: Đội 3, xã T, Huyện Th, Hà Nội;*

*Chỗ ở: Chung cư CT6 ĐN1 KĐT Đ, phường Đ, quận Hoàng Mai, Hà Nội.*

Và chị **Nguyễn Thị Hồng H** – sinh năm 1977.

*HKTT và chỗ ở: Số nhà 20 ngõ 61, phường Phương Lt, quận T, Hà Nội.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về tình cảm:** Anh Nguyễn Duy D và chị Nguyễn Thị Hồng H kết hôn tự nguyện ngày 20/3/2003 tại UBND phường Ph, quận Th, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh D và chị H cùng xác nhận không còn tình cảm, liên tục xảy ra mâu thuẫn, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng anh chị thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh chị theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

**[2] Về con chung:** Anh Nguyễn Duy D và chị Nguyễn Thị Hồng H cùng xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Duy T – sinh ngày 21/09/2003 và Nguyễn Duy Ph – sinh ngày 21/06/2005.

Cháu T đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Tòa án không xét.

Giao cháu Nguyễn Duy Ph cho chị Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Hồng H không yêu cầu anh Nguyễn Duy D đóng góp nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Nguyễn Duy D kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Duy D có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

**[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung:** Anh Nguyễn Duy D và chị Nguyễn Thị Hồng H cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**[4] Về nợ chung:** Anh Nguyễn Duy D và chị Nguyễn Thị Hồng H cùng xác nhận không có nợ chung.

**[5] Về lệ phí:** Anh Nguyễn Duy D tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy D và chị Nguyễn Thị Hồng H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Duy D và chị Nguyễn Thị Hồng H cùng xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Duy T – sinh ngày 21/09/2003 và Nguyễn Duy Ph – sinh ngày 21/06/2005.

Cháu T đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Tòa án không xét.

Giao cháu Nguyễn Duy Ph cho chị Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Hồng H không yêu cầu anh Nguyễn Duy D đóng góp nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Nguyễn Duy D kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Duy D có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Duy D và chị Nguyễn

Thị Hồng H cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Duy D và chị Nguyễn Thị Hồng H cùng xác nhận không có nợ chung.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Nguyễn Duy D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0050092 ngày 06/5/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND phường Phương Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội (ĐKKH số 54, quyển số 01 ngày 20/3/2003);
- TAND TP Hà Nội;
- THADS Q. Hoàng Mai;
- Đương sự và Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tâm**

